

Kính gửi: Phòng Giáo dục, trạm Y tế các xã, thị trấn

Thực hiện kế hoạch số 04/KH - UBND ngày 03/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch thành phố Hà Nội năm 2024; kế hoạch số 103/KH - SYT ngày 05/01/2024 của Sở Y tế Hà Nội về Phòng chống dịch ngành Y tế Hà Nội năm 2024; công văn số 1002/SYT-NVY ngày 11/03/2024 của Sở Y tế Hà Nội về tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh ho gà; công văn số 490/KSBT-SKMT&YTTH ngày 20/03/2024 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội về việc đảm bảo công tác vệ sinh phòng chống dịch trong trường học.

Trước tình hình một số bệnh như tay chân miệng, ho gà, thủy đậu, Covid-19, sốt xuất huyết Dengue... có nguy cơ gia tăng; nhằm đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, chủ động trong công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh cho học sinh trong trường học, Trung tâm Y tế huyện Thanh Oai đề nghị các trạm Y tế xã, thị trấn chỉ đạo, phối hợp với các cơ sở giáo dục (gọi chung là các trường học) trên địa bàn triển khai các nội dung sau:

1. Hướng dẫn các trường học xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong trường học trong đó tập trung vào các bệnh có nguy cơ cao theo mùa như dịch bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết Dengue, thủy đậu...
2. Hướng dẫn các trường học thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường, khử khuẩn phòng chống dịch tại đơn vị (có hướng dẫn tại phụ lục I, II). Tăng cường thông khí, vệ sinh môi trường khu vực học tập, khu ăn nghỉ bán trú trong trường học, nơi làm việc; chủ động giám sát, nắm bắt tình hình sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của trường nhằm phát hiện sớm dịch bệnh trong trường; phối hợp với y tế địa phương để xử lý kịp thời, triệt để.
3. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch trong trường học trong đó tập trung vào các nội dung như vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng đồ chơi phòng chống bệnh tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác; vệ sinh môi trường diệt bọ gây phòng chống sốt xuất huyết Dengue...
4. Yêu cầu các trường học củng cố, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và các phương tiện phòng chống dịch theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Quyết định 827/QĐ - SYT ngày 6/5/2015; công văn số 3586/SYT - NVY ngày 23/7/2015 của Sở Y tế Hà Nội về danh mục; bổ sung danh mục thuốc thiết yếu,



trang thiết bị y tế dùng trong Phòng Y tế của các trường học trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

5. Trạm Y tế các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học, đặc biệt là công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh trong các trường học; báo cáo kết quả gửi về Khoa YTCC&ATTP trung tâm Y tế Thanh Oai trước ngày 24/5/2024.

Trung tâm Y tế Thanh Oai phối hợp với CDC Hà Nội và Phòng Giáo dục kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học, vệ sinh phòng chống dịch bệnh tại các trường học, các cơ sở chăm sóc trẻ trên địa bàn huyện Thanh Oai (nội dung, lịch cụ thể đính kèm tại phụ lục III, IV).

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Nguyễn Văn Tuấn, khoa YTCC&ATTP
Điện thoại: 0974082781;

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Sở Y tế HN } (để b/c);
- TTKSBT TPHN }
- Lưu VT, Khoa YTCC&ATTP. Tuấn

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Huyền

Phụ lục I.

Hướng dẫn vệ sinh, khử khuẩn phòng chống dịch tay chân miệng tại các trường mẫu giáo - mầm non

(Kèm theo Công văn số: 255/TTYT-YTCC&ATTP ngày 22/03/2024 của Trung tâm Y tế Thanh Oai)

I. Các biện pháp phòng chống dịch tay chân miệng

- Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng dưới vòi nước chảy nhiều lần trong ngày (cả người lớn và trẻ em), đặc biệt trước khi chế biến thức ăn, trước khi ăn/cho trẻ ăn, trước khi bế ẵm trẻ, sau khi đi vệ sinh, sau khi thay tã và làm vệ sinh cho trẻ.
- Thực hiện tốt vệ sinh ăn uống (ăn chín, uống chín); vật dụng ăn uống phải đảm bảo được rửa sạch sẽ trước khi sử dụng (tốt nhất là ngâm tráng nước sôi); đảm bảo sử dụng nước sạch trong sinh hoạt hàng ngày; không mớm thức ăn cho trẻ; không cho trẻ ăn bốc, mút tay, ngậm mút đồ chơi; không cho trẻ dùng chung khăn ăn, khăn tay, vật dụng ăn uống như cốc, bát, đĩa, thìa, đồ chơi chưa được khử trùng.
- Thường xuyên lau sạch các bề mặt, dụng cụ tiếp xúc hàng ngày như đồ chơi, dụng cụ học tập, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, mặt bàn/ghế, sàn nhà bằng xà phòng hoặc các chất tẩy rửa thông thường.
- Không cho trẻ tiếp xúc với người bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh.
- Sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, phân và các chất thải của bệnh nhân phải được thu gom và đổ vào nhà tiêu hợp vệ sinh.
- Khi phát hiện trẻ có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh cần đưa trẻ đi khám và thông báo ngay cho cơ quan y tế gần nhất để phối hợp xử lý.

II. Hướng dẫn vệ sinh, khử khuẩn môi trường

1. Các khu vực cần vệ sinh, khử khuẩn

- Lớp học, thư viện, cầu thang, hành lang, gồm: nền nhà, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang...;
- Đồ dùng, đồ chơi trẻ em;
- Đồ dùng cá nhân (Khăn mặt, bát đĩa, thìa, ca, cốc...);
- Khu vực bếp, nhà ăn;
- Khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận;
- Công trình vệ sinh và các khu vực, đồ dùng khác có liên quan.

2. Tần suất thực hiện

2.1. Khi chưa có dịch: Tổng vệ sinh định kỳ như sau

- Đối với sàn, thảm lớp học, thư viện, cầu thang, hành lang, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, khu vực bếp, nhà ăn, khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận, các nhà vệ sinh, nhà tắm: Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.
- Đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc...): Vệ sinh cuối buổi học hoặc sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ dùng ăn uống (bàn ăn, dụng cụ chế biến, bát, đĩa, thìa...): Vệ sinh sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ chơi thông thường; đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.
- Đối với công trình vệ sinh (sàn, mặt bồn cầu, bồn rửa tay, vật dụng khác trong nhà vệ sinh): Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.

Lưu ý: Hàng ngày, chế độ vệ sinh, quét dọn, làm sạch lớp học, đồ dùng vẫn tiến hành như bình thường.

2.2. Khi có ca bệnh, ổ dịch:

Tiến hành xử lý ngay trong vòng 48h khi phát hiện trường hợp bệnh/ô dịch; Tùy vào tình hình dịch, cán bộ y tế quyết định diện xử lý cho phù hợp.

- Đối với sân lớp học, thư viện, cầu thang, hành lang, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, khu vực bếp, nhà ăn, khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận, các nhà vệ sinh, nhà tắm: Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.

- Đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc...): Vệ sinh cuối buổi học hoặc sau khi sử dụng và khi bẩn.

- Đồ dùng ăn uống (bàn ăn, dụng cụ chế biến, bát, đĩa, thìa...): Vệ sinh sau khi sử dụng và khi bẩn.

- Đồ chơi thông thường; đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.

- Đối với công trình vệ sinh (sàn, mặt bồn cầu, bồn rửa tay, vật dụng khác trong nhà vệ sinh): Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.

3. Chuẩn bị các dụng cụ, hoá chất thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

3.1. Phương tiện, dụng cụ thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

- Thùng/xô, chậu, chổi, khăn lau, cây lau nhà...

- Khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ

- Thùng đựng rác có nắp

3.2. Hoá chất khử khuẩn: Sử dụng 1 trong các loại hoá chất sau

- Chất tẩy, rửa thông thường: Sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Hoá chất khử khuẩn có chứa clo hoạt tính như: Cloramin B 25% hoạt tính, Canxi hypochloride (70% hoạt tính), Bột Natri dichloroisocyanurate (60% hoạt tính).

- Còn 70 độ.

4. Kỹ thuật thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

4.1. Đối với các bề mặt thường xuyên tiếp xúc (sàn nhà, cầu thang, hành lang, lan can, ban công, mặt bàn, ghế ngồi, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, đồ đạc, vật dụng, bồn rửa, nhà vệ sinh, kệ/tủ bếp...):

Dùng khăn lau hoặc cây lau nhà thấm dung dịch tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch khử khuẩn chứa 0,1% Clo hoạt tính lau các bề mặt cần lau theo nguyên tắc từ chỗ sạch đến chỗ bẩn, từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới.

Lưu ý:

- Trường hợp bề mặt cần khử khuẩn có bụi/bẩn, để tăng cường hiệu quả khử khuẩn cần thực hiện làm sạch bề mặt trước khi lau bằng dung dịch khử khuẩn.

- Không thực hiện khử khuẩn khi đang có học sinh.

- Sau khi khử khuẩn xong bề mặt, yêu cầu mọi người không đi lại quanh các khu vực sử dụng chung trong vòng ít nhất 30 phút để đảm bảo hiệu quả khử khuẩn.

4.2. Đối với đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc, chén, ga, gối...), đồ dùng ăn uống (bát, đĩa, thìa...):

Tiến hành ngâm, rửa bằng chất tẩy rửa thông thường hoặc khử khuẩn bằng dung dịch 0,05% Clo hoạt tính, để ít nhất 30 phút. Rửa lại bằng nước sạch và để khô/sấy khô. Nếu không có hóa chất khử khuẩn thì có thể đun sôi trong 10 - 15 phút.

4.3. Đối với đồ chơi

- Đồ chơi thông thường: Ngâm bằng chất tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch 0,05% Clo hoạt tính, để ít nhất 30 phút. Rửa lại bằng nước sạch và để khô.

- Đối với đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Nên sử dụng cồn 70 độ để lau, vệ sinh bề mặt. Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

5. Cách pha Clo hoạt tính

5.1. Một số thông tin chung

Clo (Cl) là một trong những halogen được sử dụng rộng rãi để khử trùng do có hoạt tính diệt trùng cao nhờ phản ứng oxy hóa khử. Khi hòa tan trong nước, các hóa chất này sẽ giải phóng ra một lượng clo hoạt tính có tác dụng diệt trùng.

5.2. Cách tính lượng hóa chất

Việc tính nồng độ dung dịch phải dựa vào Clo hoạt tính.

- Vì các hóa chất khác nhau có hàm lượng Clo hoạt tính khác nhau, cho nên phải tính toán đủ khối lượng hóa chất cần thiết để đạt được dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính muốn sử dụng.

- Lượng hóa chất chứa Clo cần để pha số lít dung dịch với nồng độ Clo hoạt tính theo yêu cầu được tính theo công thức sau:

$$\text{Lượng hoá chất (gam)} = \frac{\text{Nồng độ Clo hoạt tính của dung dịch cần pha (\%)} \times \text{số lít}}{\text{Hàm lượng Clo hoạt tính của hoá chất sử dụng (\%)}^*} \times 1.000$$

* Hàm lượng Clo hoạt tính của hóa chất sử dụng luôn được nhà sản xuất ghi trên nhãn, bao bì hoặc bảng hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Bảng lượng hóa chất chứa Clo để pha 10 lít dung dịch với các nồng độ Clo hoạt tính thường sử dụng trong công tác phòng chống dịch như sau

TT	Tên hóa chất (hàm lượng Clo hoạt tính)	Lượng hóa chất cần để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính	
		0,05%	0,1%
1	Cloramin B 25%	20g	40g
2	Canxi HypoCloride 70%	7,2g	14,4g
3	Natri dichloroisocyanurate 60%	8,4g	16,8

* Ví dụ:

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột Cloramin B 25% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/25) \times 1000 = 20$ gam.

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột Canxi hypochloride 70% Clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/70) \times 1000 = 7,2$ gam.

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột Natri dichloroisocyanurate 60% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/60) \times 1.000 = 8,4$ gam.

5.3. Cách pha: Hòa tan hoàn toàn lượng hóa chất cần thiết cho vừa đủ 10 lít nước.

Lưu ý:

- Các hợp chất có chứa Clo chỉ có tác dụng diệt khuẩn khi được hòa tan trong nước thành dạng dung dịch (lúc này các hóa chất chứa Clo mới giải phóng ra Clo hoạt tính có tác dụng diệt khuẩn). Do vậy tuyệt đối không sử dụng các hợp chất có chứa Clo ở dạng bột nguyên chất để xử lý diệt khuẩn.

- Các dung dịch có chứa Clo sẽ giảm tác dụng theo thời gian, cho nên chỉ pha đủ lượng cần sử dụng và phải sử dụng càng sớm càng tốt sau khi pha. Tốt nhất là chỉ pha và sử dụng trong ngày, không nên pha sẵn để dự trữ.

Phụ lục II.

Hướng dẫn các biện pháp diệt bọ gây phòng chống sốt xuất huyết Dengue
(Kèm theo Công văn số: 255 /TTYT-YTCC&ATTP ngày 22 /01/2024 của Trung tâm Y tế Thanh Oai)

T	Nhóm những loại dụng cụ chứa nước thường có bọ gây	Hướng dẫn cách làm để không có bọ gây sốt xuất huyết
1	Bể xây ngầm, xây nổi	Đậy nắp kín. Thả cá ăn bọ gây Phá hủy nếu không sử dụng
2	Bể treo, bể trên sân thượng, téc inox	Làm nắp kín (bao gồm cả miệng bể và ống thông hơi)
3	Giếng	Đậy nắp kín. Nếu bể hở thì thả cá
4	Thùng phuy, chum, vại, xô, thùng, chậu	Đậy nắp kín Cọ rửa, lật úp nếu không sử dụng Thả cá nếu thể tích lớn
5	Chậu, bình nước làm cảnh, phong thủy	Cọ rửa và thay nước hàng tuần Thả cá ăn bọ gây
6	Lọ hoa, lọ trồng cây phát lộc, vạn niên thanh...	Cọ rửa và thay nước hàng tuần, trồng bằng cát, đất ẩm
7	Chậu, xô hứng nước thải của máy lọc nước, máy điều hòa, tủ lạnh.	Đổ bỏ nước, cọ rửa hàng tuần Làm đường ống dẫn ra hệ thống thoát nước thải
8	Bát kê chân chạn chống kiến	Bỏ muối hoặc hóa chất diệt bọ gây hoặc dầu thải
9	Chậu cây cảnh	Đổ đầy đất hoặc cát, không để nước đọng
10	Két nước bồn cầu	Có nắp đậy kín
11	Bể nước, xô, thùng đựng nước dội nhà vệ sinh	Cọ rửa hàng tuần Thả cá ăn bọ gây
12	Bể cảnh, bể phong thủy chứa nước	Thả cá ăn bọ gây Thả hóa chất diệt bọ gây
13	Chậu đót vàng mã	Lật úp khi không sử dụng hoặc đưa vào nơi có mái che
14	Lốp xe có nguy cơ chứa đọng nước	Thu gom và tiêu hủy Đề nơi có mái che, phủ bạt kín
15	Bát, ca nước cho chim, gà, chó uống	Cọ rửa và thay nước hàng tuần
16	Thùng xộp, chai lọ	Thu gom và tiêu hủy Đưa vào nơi có mái che và lật úp
17	Các phế thải: mảnh bát, chai lọ vỡ, vỏ đồ hộp, hộp sữa chua, vỏ bim bim, túi ni lon, gạo dừa...	Thu gom và tiêu hủy
18	Hố nước đọng	Lấp đầy
19	Các cây có bẹ lá có nước đọng	Chọc thủng Lấp cát, thả hóa chất diệt bọ gây
20	Khác (trần nhà, sàn nhà đọng nước..): ...	Khơi thông

Phụ lục III.

NỘI DUNG GIÁM SÁT

Công tác vệ sinh y tế học đường, vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh
(Kèm theo Công văn số: /KSBT-SKMT&YTTH ngày / /2024
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

1. Nội dung giám sát

- Công tác tổ chức chỉ đạo;
- Công tác tuyên truyền phòng chống dịch;
- Công tác Vệ sinh học đường: Vệ sinh môi trường lớp học, thư viện, phòng học thực hành, nhà thể chất, vệ sinh đồ dùng, dụng cụ, đồ chơi...;
- Công tác Vệ sinh môi trường trong trường học, vệ sinh môi trường bếp ăn, căng tin;
- Công tác đảm bảo vệ sinh, chất lượng nước sạch;
- Công tác y tế và quản lý sức khỏe học sinh.

2. Thời gian, địa điểm giám sát

- Thời gian: Tháng 3 - 5/2024
- Địa điểm: Tại các cơ sở giáo dục mẫu giáo, mầm non
Mỗi quận huyện đại diện 04 đơn vị

3. Thành phần đoàn giám sát

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội;
- Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã.

4. Cách thức tiến hành

- Nhà trường chuẩn bị báo cáo bằng văn bản;
- Đoàn đi giám sát thực tế tại trường;
- Nhận xét, đánh giá kết quả.



Phụ lục IV.
DỰ KIẾN LỊCH GIÁM SÁT
Công tác vệ sinh phòng chống dịch tại các cơ sở giáo dục

(Kèm theo Công văn số /KSBT-SKMT&YTTH ngày / /2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội)

TT	Thời gian	Tên quận, huyện	TT	Thời gian	Tên quận, huyện
1	Ngày 28/03/2024	Huyện Mỹ Đức	16	Ngày 17/04/2024	Huyện Đông Anh
2	Ngày 29/03/2024	Quận Hoàng Mai	17	Ngày 22/04/2024	Huyện Gia Lâm
3	Ngày 01/04/2024	Huyện Chương Mỹ	18	Ngày 23/04/2024	Quận Ba Đình
4	Ngày 03/04/2024	Quận Hà Đông	19	Ngày 24/04/2024	Huyện Phúc Thọ
5	Ngày 03/04/2024	Huyện Mê Linh	20	Ngày 25/04/2024	Quận Long Biên
6	Ngày 04/04/2024	Quận Nam Từ Liêm	21	Ngày 26/04/2024	Thị xã Sơn Tây
7	Ngày 04/04/2024	Huyện Hoài Đức	22	Ngày 03/05/2024	Huyện Quốc Oai
8	Ngày 05/04/2024	Huyện Thanh Trì	23	Ngày 06/05/2024	Huyện Thanh Oai
9	Ngày 08/04/2024	Huyện Sóc Sơn	24	Ngày 07/05/2024	Quận Hoàn Kiếm
10	Ngày 09/04/2024	Quận Tây Hồ	25	Ngày 08/05/2024	Quận Thanh Xuân
11	Ngày 10/04/2024	Huyện Ứng Hòa	26	Ngày 09/05/2024	Huyện Thạch Thất
12	Ngày 10/04/2024	Quận Đống Đa	27	Ngày 10/05/2024	Quận Cầu Giấy
13	Ngày 11/04/2024	Huyện Đan Phượng	28	Ngày 14/05/2024	Quận Bắc Từ Liêm
14	Ngày 15/04/2024	Huyện Ba Vì	29	Ngày 15/05/2024	Huyện Phú Xuyên
15	Ngày 16/04/2024	Quận Hai Bà Trưng	30	Ngày 16/05/2024	Huyện Thường Tín

Lịch có thể thay đổi, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội sẽ thống nhất với Trung tâm Y tế quận huyện